

NGHINH LƯƠNG ĐÌNH - NHỮNG THAY ĐỔI VỀ HÌNH DÁNG KIẾN TRÚC TRONG CÁC GIAI ĐOẠN LỊCH SỬ

Phan Thanh Hải*
Nguyễn Tiến Bình**

LTS: Dự án tu bổ, phục hồi Nghinh Lương Đình được UBND tỉnh Thừa Thiên Huế phê duyệt tại Quyết định 2583/QĐ-UBND ngày 27/10/2016. Thời gian thực hiện dự án là 03 năm. Nội dung công việc được thực hiện trong dự án là thay thế, phục hồi hệ kết cấu gỗ; lan can; hệ mái; phục hồi phần sơn son toàn bộ công trình. Do Nghinh Lương Đình đã từng được tu sửa nhiều lần nên việc phục dựng hình ảnh của công trình này trong lịch sử là việc làm hết sức cần thiết nhằm xác định những chi tiết cần được nghiên cứu phục hồi khi trùng tu công trình.

Nghinh Lương Đình là một công trình kiến trúc cung đình thời Nguyễn, nằm ngay sát Sông Hương, phía trước Phu Văn Lâu, trên trục đường của Kinh Thành Huế. Khi mới được khởi dựng, Nghinh Lương Đình được gọi là Lương Tạ (*là loại công trình có kết cấu một nửa ở trên bờ, một nửa ở dưới nước*), là một phần của hành cung Hương Giang, dùng làm nơi hóng mát hoặc nghỉ chân của nhà vua trước khi lên thuyền. Mặc dù không phải là công trình kiến trúc có quy mô lớn hay giữ vai trò quan trọng trong hệ thống các công trình hành chính triều Nguyễn, song Nghinh Lương Đình lại có những nét duyên dáng riêng, in đậm trong ký ức, tâm hồn người dân xứ Huế. Cùng với Phu Văn Lâu, Nghinh Lương Đình đã trở thành hình ảnh đại diện cho kiến trúc di sản Huế khi hình ảnh công trình được lựa chọn sử dụng trong đồng tiền mệnh giá 50.000 đồng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hiện nay.

Nhìn bên ngoài, kiến trúc Nghinh Lương Đình rất mềm mại và duyên dáng, nhưng các chi tiết cấu tạo bên trong, khi được xem xét kỹ, lại cho thấy công trình này có rất nhiều điểm dị biệt so với các công trình khác cùng chức năng, cùng thời kỳ xây dựng, cùng đối tượng sử dụng và hình thức kiến trúc, ví dụ như: kèo nhà chính và các con bọ đỡ không được chạm khắc hoa văn trang trí; toàn bộ đòn tay của công trình là đòn tay vuông, được đỡ bằng hệ vì giả thủ; hệ đà trần của công trình được sắp xếp và liên kết từ 2 thanh đà đặt chéo góc v.v.

Ở bài viết này, chúng tôi chỉ xin nêu một vấn đề nhỏ, liên quan đến sự biến đổi hình dạng ở mặt ngoài Nghinh Lương Đình trong các giai đoạn tồn tại, đồng

* Trung tâm Bảo tồn Di tích cố đô Huế.

** Viện Khoa học Công nghệ Xây dựng, Bộ Xây dựng.

thời chỉ ra những khác biệt về các chi tiết trang trí, về vật liệu hoàn thiện, về cấu tạo một vài chi tiết ở mặt ngoài giữa hình ảnh Nghinh Lương Đình vào tháng 4 năm 2017 (thời điểm công trình được hạ giải để trùng tu) và hình ảnh Nghinh Lương Đình giai đoạn Khải Định, Bảo Đại để từ đó đưa ra những nhận định về hình dáng công trình cần phải thay đổi khi thực hiện trùng tu, phục hồi. Những tồn tại dị biệt của Nghinh Lương Đình trong phần không gian nội thất không thuộc phạm vi bài viết đề cập đến.

1. Hiện trạng mặt ngoài Nghinh Lương Đình ở thời điểm tháng 4/2017



Hình 1: Nghinh Lương Đình nhìn từ Phu Văn Lâu vào trước thời điểm trùng tu, tháng 4/2017.

Nghinh Lương Đình trước thời điểm trùng tu tháng 4/2017 là công trình kiến trúc thuần gỗ 01 tầng 03 nóc mái (hình 1) bao gồm nhà chính ở giữa và 02 nhà võ cửa ở phía trước và phía sau. Bên hông công trình chính và nối giữa nhà chính với nhà võ cửa là hệ thống tường bao trở lối đi rộng: phía trước và sau là 03 lối đi nằm giữa 03 gian (mỗi

gian 01 lối đi), hai bên hông là 01 lối đi nằm ở gian chính giữa. Toàn bộ công trình được đặt trên nền móng bằng gạch đá, bên ngoài trát vữa, xây bao lại bằng hệ thống lan can gạch. Mặt trước công trình hướng ra Sông Hương có tám hoành phi đề 03 chữ đại tự Nghinh Lương Đình bằng chữ Hán, bên trái có ghi lục khoản năm xây dựng: “*Khải Định tam niên nhị nguyệt cát nhật kiến tạo*” (xây dựng vào ngày tốt tháng Hai năm Khải Định thứ 3, tức khoảng tháng 3/1918).

1.1. Hiện trạng chung của mái

Nghinh Lương Đình có tổng cộng 16 mặt mái: công trình chính có 8 mặt mái (4 mặt mái thượng, 4 mặt mái hạ), hai nhà võ cửa có 4 mặt mái cho mỗi công trình. Tại vị trí ghép nối giữa hai nhà, mái nhà võ cửa cao hơn mái nhà chính khoảng 40cm nên đầu chi tiết trang trí góc quyết nhà võ cửa đâm vào một phần đầu chi tiết trang trí góc quyết nhà chính. Cấu tạo máng xối hiện nay đưa nước chảy trực tiếp xuống nền công trình không qua hệ thống thoát nước mái (chi tiết 1, hình 2).

1.2. Các con giống

Tổng cộng trên toàn mái có tất cả 31 con giống các loại, đều được khám sành sứ nhưng nét khám rất sơ sài (hình 1, 2). Đặc biệt lưu ý là con giống ở góc quyết mái hạ nhà chính có hình kỷ hà (chi tiết 2, hình 2).



Chi tiết 1: Máng xối giữa nhà chính và nhà võ cưa; Chi tiết 5: Mặt tường đốc khánh nhà chính;
 Chi tiết 2: Con giống bờ quyết mái hạ; Chi tiết 6: Mặt tường đốc khánh nhà võ cưa;
 Chi tiết 3: Ngói mái nhà chính; Chi tiết 7: Ô hộc trang trí tường cổ diêm;
 Chi tiết 4: Ngói mái nhà võ cưa; Chi tiết 8: Ô hộc trang trí bờ quyết.

Hình 2: Vài chi tiết chính cần lưu ý trên ảnh hiện trạng Nghinh Lương Đình năm 2017.

1.3. Ngói lợp

Mái công trình được phân ra làm 2 khu vực tách biệt: mái nhà chính và mái nhà võ cưa.

- Mái nhà chính gồm hai tầng mái được lợp bằng ngói ống hoàng lưu ly, khóa đầu mỗi lối ngói bằng một viên ngói câu đầu hoặc trích thủy (chi tiết 3, hình 2).

- Mái hai nhà võ cưa được lợp bằng ngói liệt hoàng lưu ly (chi tiết 4, hình 2). Mặt dưới tất cả các mái đều được lót bằng ngói chiếu men vàng.

1.4. Tường khu dĩ (đầu đốc)

Cả công trình có 6 đầu đốc: 2 đầu đốc cho nhà chính và 2 đầu đốc cho mỗi nhà võ cưa. Tất cả các tường đầu đốc đều được xây hình đốc khánh. Trên mặt

tường đốc khánh nhà chính được khảm hoa văn hình con dơi chúc ngược ngậm đồng tiền theo thức *phúc đáo nhĩn tiền*, biểu đạt nguyện ước cho điều phúc đang tới trước mắt (chi tiết 5, hình 2), nhưng các mảnh sứ ghép rất đơn điệu về màu sắc, đa phần là màu trắng pha lẫn hoa văn màu hồng mận; còn trên mặt tường của 4 đốc khánh nhà võ của để trơn và được đánh màu xi măng tạo bóng cho bề mặt (chi tiết 6, hình 2).

1.5. Các ô học trang trí

Các ô học của Nghinh Lương Đình đều được gắn đắp bằng vữa xi măng, không có hoa văn họa tiết. Tường cổ diêm được xây thụt vào bên trong mái, sát với khu vực cột cái và được chia thành nhiều ô học nhỏ (chi tiết 7, hình 2), còn bờ quyết của mái hạ nhà chính được xây cao lên và cũng chia làm 7 ô học, gồm 3 ô nhỏ, 4 ô dài (chi tiết 8, hình 2).

2. Nghinh Lương Đình trong sử liệu

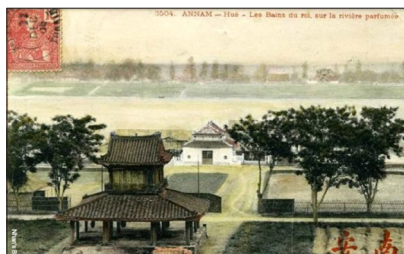
Nghinh Lương Đình ban đầu có tên là Lương Tạ (nhà nghỉ mát). Thời điểm công trình được xây dựng không được sử liệu nào nói tới. Các nhà sử học sau này thường cho rằng công trình được xây dựng lần đầu vào năm 1852 dưới thời Tự Đức [5,10], nhưng theo *Đại Nam thực lục*, phần Chính biên đệ nhị kỷ, quyển 40, trang 500 tập 2 [1], thì vào năm Bính Tuất, Minh Mệnh thứ 7 (1826), “*mùa hạ, tháng 5, dựng Lương Tạ. Vua thấy nhà nghỉ mát mỗi năm một lần dựng, đến thu lại dỡ đi, chuẩn định hằng năm cấp cho tiền tu bổ 100 quan, phen rào bốn mặt cũng tính trượng cấp tiền (mỗi trượng cấp 1 quan 5 tiền). Ghi làm lệnh.*” Như vậy, chắc chắn công trình tiền thân của Nghinh Lương Đình đã được xây từ trước thời điểm mà sử liệu nói đến và đến năm 1826, vì vua Minh Mạng thấy mỗi năm Lương Tạ một lần dựng nhưng chưa có quy định cụ thể về kinh phí nên đã ra chỉ dụ định kinh phí dành cho việc này hàng năm. Thông tin từ đoạn sử liệu này cũng cho thấy, thuở ban đầu, Lương Tạ là công trình tạm, đầu năm được dựng lên để nhà vua ra hóng mát, đến cuối năm, vào thời kỳ mưa lụt, công trình lại được dỡ xuống và xếp kho bảo quản chờ đợt sử dụng trong năm kế tiếp.

Trong giai đoạn Minh Mạng, *Đại Nam thực lục* có 5 lần nhắc đến Lương Tạ. Đặc biệt, vào năm Kỷ Sửu, Minh Mệnh thứ 10 (1829), mùa hạ, tháng 4, ngày mùng 01, lễ Hạ hưởng (trang 785, quyển 56) có nói rất rõ việc vua Minh Mạng thưởng cho các biên binh xây dựng công trình: “*Vua đến nhà Lương Tạ. Thưởng cho biên binh dựng nhà ấy 100 quan tiền*”. Đến thời Thiệu Trị, Tự Đức, Lương Tạ cũng nhiều lần được sử liệu đề cập, nhiều nhất là trong *Châu bản triều Nguyễn* [4], nhưng mốc sử liệu đáng quan tâm nhất về công trình này có lẽ là vào thời Thành Thái ở tài liệu [2], mục 0497, trang 213: “*Năm 1894, sắc sai dựng Thủy tạ thừa lương trước bến Phu Văn Lâu để vua ra hóng mát*”. Có thể chính vào thời

điểm này, Nghinh Lương Đình bắt đầu được cố định, tức là không được tháo đi lắp lại hàng năm như các thời điểm trước, nhưng vẫn có tên là Lương Tạ. Nhận định này có liên quan tới một bức ảnh tư liệu về công trình sẽ được trình bày ở phần sau.

Tiếp theo dòng sử liệu, như đã trình bày ở mục 1, dòng lạc khoản trên bức hoành phi Nghinh Lương Đình cho thấy công trình được thi công trùng tu vào tháng Hai năm Khải Định thứ 3 (1918). Trong tài liệu [3], mục 0382 có viết: “*Mùa thu, tháng 7, Bộ Công tâu nói đình Nghênh Lương (tức nhà hóng mát cũ) đã dựng xong, trở đi gặp ngày kỷ niệm Quốc khánh xin trần thiết trang nhã trong đình ấy cùng diễn kịch diễn hát cho công chúng xem. Vua cho như lời xin*”. Qua đoạn sử liệu này và thông tin ghi trên bức hoành phi của công trình có thể khẳng định rằng, Nghinh Lương Đình đã được trùng tu vào năm Khải Định thứ 3, bắt đầu vào tháng Hai âm lịch và hoàn thành vào tháng 7 âm lịch. Tại thời điểm này, Nghinh Lương Đình đã không còn là Lương Tạ, tức là công trình đã được đổi tên vào thời gian nào trước đó, và chức năng của công trình lúc này cũng đã thay đổi: công trình không còn nằm trong hành cung Hương Giang, chỉ dành cho nhà vua hóng mát và lên thuyền rồng du ngoạn nữa, mà đã trở thành sân khấu diễn kịch diễn hát cho công chúng xem trong các ngày lễ lớn. Với chức năng mới này, Nghinh Lương Đình cũng có những nét tương đồng với các ngôi đình dân gian khác, trở thành nơi tổ chức sinh hoạt cộng đồng, chỉ khác là Nghinh Lương Đình thuộc quyền quản lý của triều đình và chỉ mở cửa cho công chúng trong các ngày kỷ niệm đặc biệt.

3. Nghinh Lương Đình qua ảnh tư liệu



a. Thời Thành Thái-Duy Tân



b. Thời Khải Định



c. Thời Bảo Đại



d. Giai đoạn 1955-1967



e. Giai đoạn 1974-1993



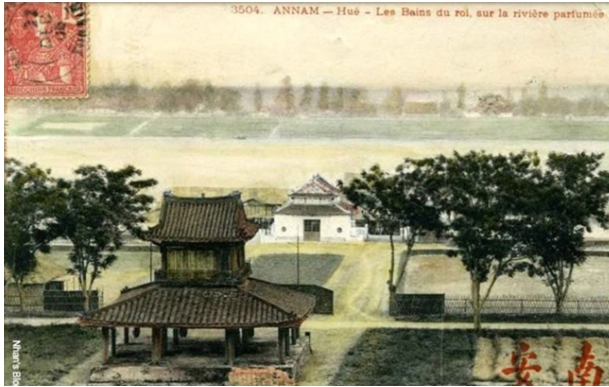
g. Giai đoạn 1994-2017

Hình 3: Một vài hình ảnh của Nghinh Lương Đình trong các giai đoạn lịch sử.

Trong quá trình nghiên cứu về Nghinh Lương Đình, nhiều tư liệu ảnh đã được chúng tôi tìm thấy. Trong hình 3 là một vài hình ảnh biến đổi của Nghinh Lương

Đình qua các giai đoạn lịch sử, từ thời Thành Thái - Duy Tân đến thời điểm gần nhất là Nghinh Lương Đình năm 2017. Trong khuôn khổ của bài viết này, chúng tôi sẽ chỉ phân tích những tư liệu ảnh chính, làm nổi bật các chi tiết của Nghinh Lương Đình trong khung thời gian từ thời Thành Thái - Duy Tân đến thời Bảo Đại và so sánh chúng với hình ảnh Nghinh Lương Đình tại thời điểm năm 2017, trước khi công trình được trùng tu.

3.1. Nghinh Lương Đình thời Thành Thái - Duy Tân



Hình 4: Nghinh Lương Đình thời Thành Thái-Duy Tân.

Bức ảnh sớm nhất về Nghinh Lương Đình là bức ảnh công trình ở giai đoạn Thành Thái - Duy Tân (hình 04). Công trình thời điểm này có kiểu kiến trúc chồng diêm, vẫn nằm phía trước Phu Văn Lâu nhưng hướng của đòn Đông (Đông) là hướng bắc - nam, vuông góc với hướng đòn Đông hiện tại là hướng đông - tây. Ở bức tường ngăn chính giữa có trở một lối đi tiết diện hình

chữ nhật và ở giữa tường hai bên cửa đi được trở một ô thoáng tiết diện hình tròn. Giữa Nghinh Lương Đình và Phu Văn Lâu là một khoảng đất rộng, ở giữa khoảnh đất đó là vạt cỏ. Ngăn giữa 2 công trình là một bức bình phong và hàng rào được đan phên bằng tre. Về phía Sông Hương, phía trước Nghinh Lương Đình còn thấy hình ảnh của các công trình có kiến trúc mái lợp đặt sát sông, có lẽ là một phần của bến thuyền.

Cấu tạo về hình dáng và cách ngăn tường của Nghinh Lương Đình giai đoạn Thành Thái - Duy Tân cho thấy công trình giai đoạn này vẫn có tính chất đóng, sự ngăn chia có chủ ý che kín các hoạt động diễn ra đằng sau bức tường theo hướng nhìn từ Kỳ Đài và Phu Văn Lâu. Tuy nhiên, công trình lúc này đã được làm kiên cố hơn: mái lợp ngói, tường xây gạch. Từ bức ảnh tư liệu (hình 04) có thể nhận xét, Nghinh Lương Đình ở giai đoạn này vẫn còn là Lương Tạ, nhưng đã được làm kiên cố chứ không có tính tháo lắp như giai đoạn đầu đề cập trong sử liệu. Có thể đây chính là hình ảnh *Thủy tạ thừa lương* được xây dựng theo chỉ dụ của vua Thành Thái năm 1894 đã được đề cập ở tài liệu [2], mục 0497, trang 213.

3.2. Nghinh Lương Đình giai đoạn Khải Định

Hình 5 là bức ảnh tư liệu chụp Nghinh Lương Đình giai đoạn Khải Định từ hướng Phu Văn Lâu. Ở bức ảnh này, hình ảnh Nghinh Lương Đình được tiếp cận ở vị trí rất gần, cho thấy nền công trình chỉ cao hơn nền ngoài sân một đoạn gờ,



Hình 5: Nghinh Lương Đình giai đoạn Khai Định.

3 cạnh của hình tam giác đều. Dưới đám mây là bờ nóc được trở thủng 11 lỗ hình chữ nhật. Bờ nóc được chia thành 5 đoạn, 2 đầu chân rồng là 2 ô hộc được khảm sành sứ, kế đến là 2 ô hình chữ nhật cũng được khảm sành sứ, nối tiếp là 2 trụ được xây bằng gạch và ô trở 11 lỗ thủng nhỏ hình chữ nhật, bên trên có mặt trời, được đặt ở chính giữa.

- Bờ nóc mái nhà vỏ cua được trang trí chủ đề *lưỡng long triều nguyệt*. Các ô hộc bờ nóc cũng có dấu tích hoa văn được đắp nổi. Phần thẳng dưới thân 2 con rồng đến đuôi rồng được trở ô thoáng hình chữ nhật trang trí nối tiếp 4 bông hoa cánh rộng trong lòng mỗi ô. Điểm đặc biệt nữa là tạo hình ở giữa thân rồng, và dưới đầu rồng được uốn lên tạo ra lỗ tiết diện tròn bên trong có thêm chi tiết hoa văn uốn mềm mại rất duyên dáng và tinh xảo. Ở nhà chính, đuôi bờ chảy mái thượng là chi tiết đầu cù, đuôi bờ quyết mái là chi tiết giao hóa; ở nhà vỏ cua, chỉ nhận thấy chi tiết đầu cù ở bờ chảy. Chi tiết bờ quyết không nhìn rõ.

- Công trình có tường bao hình thức như hiện nay. Ở tường hai đầu hồi thấy có gờ tường được đặt ở cao độ gần bằng đỉnh cửa; giữa các lối đi đều được xây gờ nổi và viền tròn góc.

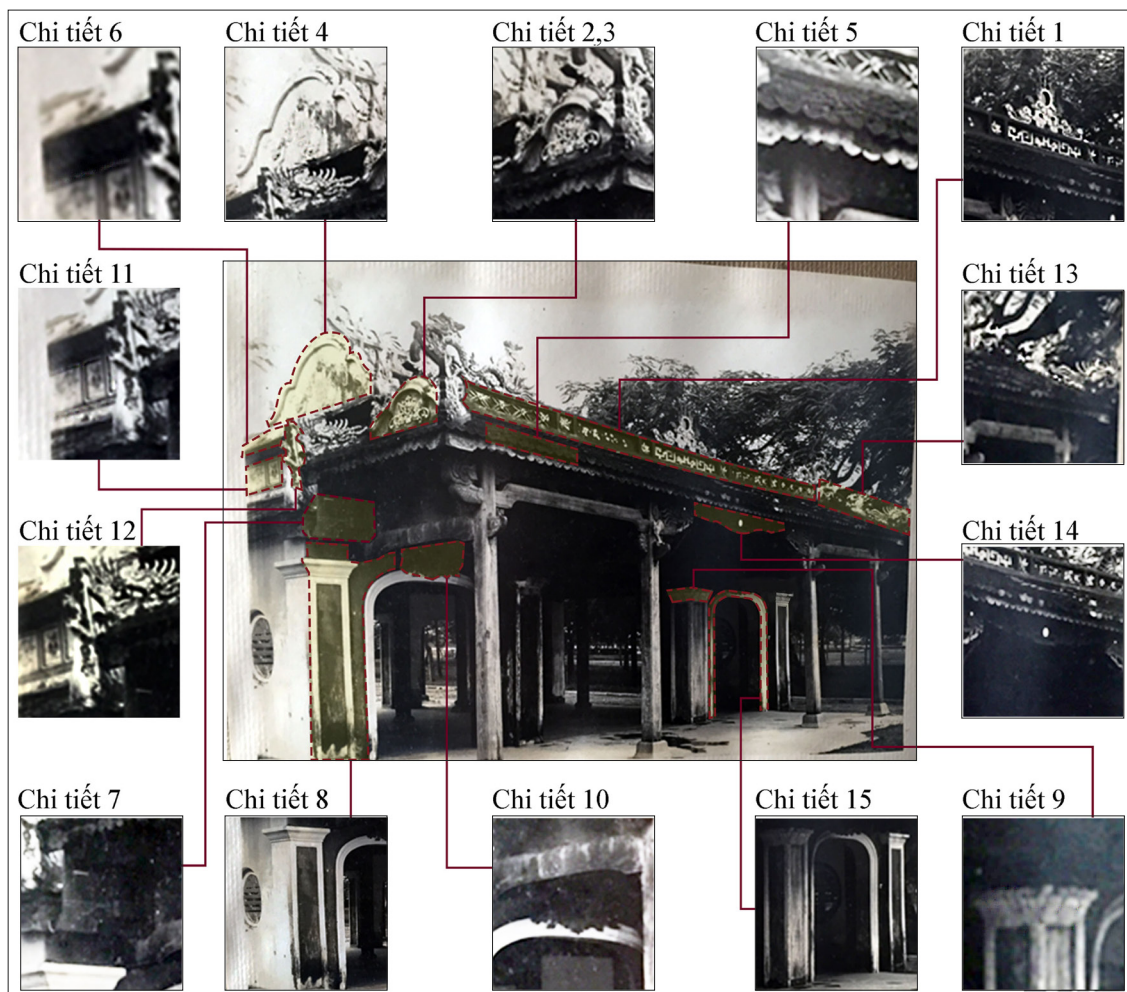
- Ở dưới chân cột, hàng cột hiên được đặt trên viên đá tảng tiết diện vuông, hình thức như viên đá tảng hiện nay, bên dưới cột chính là viên đá tảng tiết diện tròn.

Bức ảnh thứ 2 về Nghinh Lương Đình trong giai đoạn Khai Định được chụp từ hướng đông bắc của công trình (hình 6, ảnh tư liệu của nhà nghiên cứu Phan Thuận An). Qua bức ảnh, nhiều chi tiết của bức ảnh tư liệu số 1 đã được bổ sung, làm rõ:

- Các chi tiết ô rồng bên dưới thân rồng, hoa văn trang trí ô hộc bờ nóc, mặt trời, con rồng cuối bờ nóc, con phụng góc quyết và hình thức không được chạm khắc của trên băng, của xà nối 2 cột hiên nhà vỏ cua được làm rõ hơn so với ảnh tư liệu từ hình 5.

không rõ là vữa hay gạch, nhưng chiều cao đoạn gờ rất thấp. Từ bức ảnh, có thể thấy được một số chi tiết sau:

- Mái nhà chính và mái nhà vỏ cua được lợp ngói liệt; nóc mái nhà chính được trang trí 2 con rồng châu theo thức *lưỡng long triều nhật*. Ở chính giữa bờ nóc, biểu tượng mặt trời được đặt trên khối mây hình tam giác trở đều 3 lỗ thủng hình tròn, bố trí ở



Hình 6: Các chi tiết trang trí mặt ngoài Nghinh Lương Đình thời Khải Định khác với hiện trạng 2017.

- Các chi tiết mới, được ghi nhận qua bức ảnh này, cho thấy Nghinh Lương Đình giai đoạn Khải Định rất được chú trọng về hình thức bên ngoài:

+ Ô học bên dưới mặt nguyệt nhà võ cửa có tiết diện hình chữ nhật, là ô chính giữa, được trang trí hồi văn kỷ hà (chi tiết 1). Hai bên ô chính giữa là 2 ô tiết diện hình vuông được trang trí hoa cúc, tiếp đến là 2 ô chữ nhật khảm những cảnh mai trắng, kế đến lại là 2 ô tiết diện hình vuông vẫn với hình hoa cúc, sau đó mới đến 2 chi tiết trang trí cánh hoa đắp rộng.

+ Đầu đốc nhà võ cửa là chi tiết hỏ phù được khảm kiểu bong nổi khối rất tinh xảo. Viên bên trên chi tiết này là khu dĩ hình đốc khánh được trát hình vòng cung 2 lớp nổi khối và khảm sành sứ vòng quanh, tạo nên chiều sâu cho chi tiết hỏ phù bên trong (chi tiết 2, 3).

+ Đầu đốc nhà chính là chi tiết hình con dơi chúc ngược ngậm đồng tiền, thức *phúc đảo nhân tiền* cũng được đặt nằm trong khuôn hình chiếc khánh (chi tiết 4).

+ Mái nhà vỏ cua được lợp bằng ngói liệt nhưng cuối mỗi hàng ngói có một viên ngói khóa đầu. Mặt viên ngói này được trang trí hoa văn nổi (chi tiết 5), trong khi mái thượng và mái hạ nhà chính cũng được lợp bằng ngói liệt nhưng không có chi tiết viên ngói khóa đầu (chi tiết 6).

+ Tường cổ diêm ở nhà chính cao hơn nhiều so với tường cổ diêm ở ảnh hiện trạng, chúng tỏ vị trí đặt tường phải chuyển dịch ra hàng đòn tay thứ 2 để nâng chiều cao tường. Tường cổ diêm được xây tạo thành các ô hộc. Bên trong các ô hộc là hoa văn khảm sành sứ nổi. Nền bên trong các ô hộc được sơn vôi sáng màu. Trong ảnh nhìn thấy 1 ô hộc hình vuông có kích thước nhỏ (chi tiết 11).

+ Trang trí góc quyết mái hạ nhà chính không nhìn thấy toàn bộ hoa văn, nhưng những phần lộ ra của chi tiết này cho thấy đó là chi tiết hoa văn kỷ hà, tương tự như hình ảnh hiện trạng của Nghinh Lương Đình năm 2017 (chi tiết 12, hình 6 và chi tiết 2, hình 2).

+ Máng xối giữa hai nhà được cấu tạo từ vật liệu kim loại (chắc là vật liệu đồng), phần đầu máng hơi bị gập cong, tạo hướng thoát nước ra mặt trước của trụ tường, gần giống cách thức thoát nước ở ảnh hiện trạng (chi tiết 7, hình 6 và chi tiết 1, hình 2).

+ Mặt trước ở hai bên hồi là 2 trụ giả hình vuông (chi tiết 8), phía trên đỉnh 2 trụ đắp nổi khối các phào chỉ vuông thành sắc cạnh. Ở giữa các phào chỉ là 1 ô hộc hình chữ nhật được phủ bằng sơn vôi màu tối (có thể là màu đỏ chu), còn các gờ chỉ được quét sơn màu sáng (có khả năng là màu vàng nhạt).

+ Hai trụ giả ở giữa có hình thức giống như hai trụ ở hai đầu hồi, chỉ khác phần đỉnh trụ có đắp hoa văn xung quanh (chi tiết 9).

+ Giữa 3 cửa đi là 3 mái vòm giả đắp nổi phào chỉ và bo tròn ở các góc cửa (chi tiết 15). Phía trên đỉnh vòm có hình dáng của 1 chùm hoa, giống như mô-típ trang trí các công trình kiến trúc Pháp (chi tiết 10).

+ Chính giữa mảng gỗ chạm lộng hình đám mây ở lõi vào chính giữa công trình có đặt 1 miếng gương tròn, tượng trưng cho mặt trăng, tạo thành thức *lưỡng long triều nguyệt* cho phần chi tiết trang trí gỗ ở bộ khung hàng hiên (chi tiết 14).

+ Bờ chày và bờ quyết mái hạ nhà chính đều được khảm hoa văn sành sứ dọc theo chiều dài của nó (chi tiết 13).

3.3. Nghinh Lương Đình giai đoạn Bảo Đại

Năm 1936, có một bức ảnh chụp Nghinh Lương Đình từ đài phun nước (hình 7, ảnh tư liệu Phòng NCKH, Trung tâm BTDT CĐ Huế). Từ bức ảnh, có thể khẳng định Nghinh Lương Đình đã được đặt ở cao độ hiện nay, tức là nền công trình

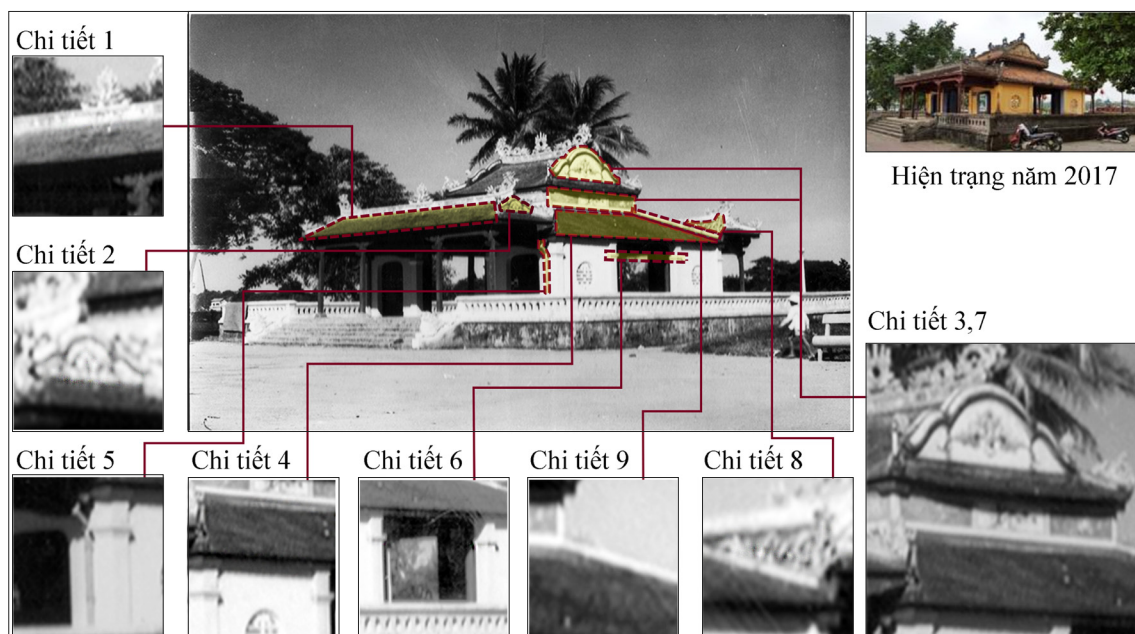


Hình 7: Một góc Nghinh Lương Đình nhìn từ đài phun nước năm 1936.

BTĐTCD Huế). Từ bức ảnh, những thông tin ghi nhận được đã cho thấy nhiều chi tiết ở mặt ngoài công trình hoàn toàn khác Nghinh Lương Đình giai đoạn Khải Định.

đã được tôn lên vị trí cao hơn, không nằm ở ngay sát nền sân như bức ảnh chụp công trình vào giai đoạn Khải Định. Ảnh chụp cho thấy công trình còn khá mới, dường như vừa được trùng tu.

Bức ảnh rõ nhất về Nghinh Lương Đình trong giai đoạn Bảo Đại là bức ảnh ở hình 8 (ảnh tư liệu Ban Tư vấn Bảo tồn Di tích Huế - Trung tâm



Hình 8: Những chi tiết trang trí Nghinh Lương Đình giai đoạn Bảo Đại khác với những trang trí thời Khải Định.

- Mái nhà võ cửa và mái nhà chính vẫn được lợp bằng ngói liệt nhưng không còn thấy có viên ngói mặt nạ ở mái nhà võ cửa như bức ảnh giai đoạn Khải Định (chi tiết 1, 4).

- Hai đầu đốc khánh của mái nhà chính được khảm sành sứ chủ đề *phúc đào nhân tiên* (chi tiết 2, 3), nhưng khác với ảnh tư liệu thời Khải Định (ảnh 6).

- Các góc tường được bố trí thêm 2 ống thu nước mái (chi tiết 5).
- Bờ quyết mái hạ nhà chính là chi tiết rỗng, không phải chi tiết hoa văn kỹ hà (chi tiết 8, hình 8 và chi tiết 2, hình 2).
- Tường cổ diềm mái nhà chính được xây cao, sát ra mép ngoài chái mái thượng, chia đều làm 3 ô và đều được khảm sành sứ, ở giữa là màu sáng, hai bên là màu tối, hoàn toàn khác về màu sắc và chia ô như thời Khải Định (chi tiết 7, hình 8 và chi tiết 11, hình 6).
- Dọc theo bờ quyết mái hạ nhà chính chỉ là hàng gạch xây chặn ngói đắp phào chỉ, chứ không được xây cao lên và chia thành các ô học như hiện trạng Nghinh Lương Đình năm 2017 (chi tiết 9).
- Ở bốn góc tường và các ô cửa đi chính (nằm ở gian giữa), các bức tường đều được xây bổ trụ tạo khối. Ngang với mép trên của cửa ra vào gian phụ, các trụ giả được đắp thêm phào chỉ nhưng phần phào chỉ không được đắp dọc xuống dưới trụ giả để tạo thành ô học như bức ảnh thời Khải Định (chi tiết 6). Các lối đi không được đắp phào chỉ và không có hoa văn ở đỉnh vòm. Màu sắc trên toàn tường đều cùng một màu sáng, không có gam nào màu tối.
- Bờ nóc mái không còn các ô hoa văn thủng như phân tích ở bức ảnh thời Khải Định.
- Các tường bờ quyết không thấy dấu vết của khảm sành sứ.

Sau giai đoạn Bảo Đại, ảnh tư liệu về Nghinh Lương Đình cho thấy nhiều sự thay đổi về diện mạo công trình sau những lần trùng tu (xem hình 3), trong đó đáng nói nhất là hình ảnh Nghinh Lương Đình được trùng tu năm 1974 của Chi nhánh Bảo tồn Cổ tích Huế [6], khi đó công trình được thay lại mái thành ngói âm dương không men, các chi tiết hoa văn trang trí bị biến dạng, tường cổ diềm xây tụt vào bên trong v.v. Đến năm 1994, Nghinh Lương Đình được trùng tu lần nữa theo hình dáng của Nghinh Lương Đình năm 1974 [8]. Ở lần trùng tu này, ngoài việc thay đổi rất nhiều chi tiết kết cấu, chi tiết trang trí, chất lượng hoàn thiện không đạt yêu cầu, một lần nữa mái Nghinh Lương Đình được thay mới hoàn toàn từ ngói âm dương thành ngói ống hoàng lưu ly men như hình ảnh công trình ở ảnh chụp năm 2017. Trong khuôn khổ hạn hẹp của bài viết, những hình ảnh Nghinh Lương Đình giai đoạn sau này không được đưa vào phân tích. Khi có dịp, chúng tôi sẽ trình bày cụ thể hơn trong một bài viết khác.

4. Kết luận

Từ thông tin sử liệu và tư liệu ảnh cho thấy, Nghinh Lương Đình đã nhiều lần bị thay đổi về hình dáng nhưng hình ảnh Nghinh Lương Đình đạt đến độ hoàn mỹ

nhất chính là giai đoạn Khải Định (1916-1924). Vì vậy, các chi tiết nhìn thấy rõ qua ảnh tư liệu thời kỳ Khải Định như đã được phân tích từ hai ảnh tư liệu (hình 5, 6) là những chi tiết cần được nghiên cứu phục hồi khi trùng tu công trình.

P T H - N T B

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Quốc Sử Quán triều Nguyễn (2001), *Đại Nam thực lục*, bản dịch: Viện Sử học, Nxb Giáo dục Hà Nội, tập 2, tập 3, tập 6.
2. Quốc Sử Quán triều Nguyễn (2012), *Đại Nam thực lục Chính biên Đệ lục kỷ Phụ biên*, Cao Tự Thanh dịch và giới thiệu, Nxb Văn hóa-Văn nghệ, TP Hồ Chí Minh, trang 213.
3. Quốc Sử Quán triều Nguyễn (2012), *Đại Nam thực lục Chính biên Đệ thất kỷ*, Cao Tự Thanh dịch và giới thiệu, Nxb Văn hóa-Văn nghệ, TP Hồ Chí Minh, mục 0382.
4. Một số bản dịch Châu bản triều Nguyễn giai đoạn Minh Mạng, Tự Đức, Đồng Khánh.
5. Phan Thuận An (2013), *Huế - Kinh thành và cung điện*, Nxb Đà Nẵng, trang 100-104.
6. Bản “Báo cáo nguyệt đê” (báo cáo cuối tháng) của Chi nhánh Bảo tồn Cổ tích Huế (văn bản đánh máy) ngày 23/10/1974, số 471-BTBT.
7. Nguyễn Xuân Hoa, “Vài nét về lịch sử nhiếp ảnh và điện ảnh ở Thừa Thiên Huế”, *Tạp chí Nghiên cứu và Phát triển*, số 3 (129).2016, trang 3-22.
8. Hồ sơ nghiệm thu thi công tu bổ di tích Nghinh Lương Đình số 42/DT ngày 15/11/1994 và 67/DT ngày 28/12/1994 của HTX Phú Mỹ.
9. Bản thống kê dữ liệu thiên tai tại Việt Nam từ năm 1961 - 2013, <https://dulieudialli.wordpress.com/bao-2/thong-ke-1961-2013/>.
10. https://vi.wikipedia.org/wiki/Ngh%C3%AAnh_L%C6%B0%C6%A1ng_%C4%90%C3%ACnh.

TÓM TẮT

Bài viết trình bày những biến đổi về hình dáng kiến trúc, công năng của Nghinh Lương Đình qua các thời kỳ, từ thời Thành Thái (1889-1907) đến thời Bảo Đại (1925-1945), thông qua tư liệu sử, tư liệu ảnh và đối chiếu với hình ảnh Nghinh Lương Đình tháng 4/2017 để chỉ ra các chi tiết cần phải điều chỉnh khi thực hiện trùng tu công trình.

ABSTRACT

NGHINH LUONG PAVILION – CHANGES IN ARCHITECTURAL SHAPE DURING PERIODS OF HISTORY

This article presents the changes in the architectural shape and the function of Nghinh Luong Pavilion through periods, from Thanh Thai's reign (1889-1907) to Bao Dai's reign (1925-1945). Based on historical and photographic documents as well as the image of Nghinh Luong Pavilion in April 2017, the author points out the details need to be adjusted when carrying out restoration.